

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN H

THÀNH PHỐ H

Số: 08 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 88 Luật hôn nhân
và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định
về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2020/TLST-
VHNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2019, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly
hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

1. Anh Trần Quốc Tuấn, sinh năm 1986

2. Chị Đồng Thị Thanh Thủy, sinh năm 1989

ĐKKHKT: Xóm Đông Hưng, Xã Nghĩa Mỹ, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An
Cùng trú tại: Tổ 31 phường Đại Kim, quận H, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Trần Quốc Tuấn và chị Đồng Thị Thanh Thủy đăng ký kết hôn và chung sống
với nhau từ ngày 25 tháng 3 năm 2013 đến tháng 1 năm 2018 đã phát sinh mâu
thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc
phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
tại Tòa án nhân dân quận H. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày
13 tháng 01 năm 2020, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục
chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.
Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp

nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Quốc Tvà chị Đồng Thị Thanh Thủy

1.1. Về con chung: Anh Trần Quốc Tvà chị Đồng Thị Thanh T xác định trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung Trần Xuân Khôi N, sinh ngày 29/6/2013 và Trần Xuân Đăng K, sinh ngày 29/6/2013

Giao con chung Trần Xuân Khôi N, sinh ngày 29/6/2013 cho anh Trần Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Trần Xuân Đăng K, sinh ngày 29/6/2013 cho chị Đồng Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T, chị T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

Anh Trần Quốc Tvà chị Đồng Thị Thanh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.2. Về tài sản chung:

- **Về động sản:** Anh Trần Quốc Tvà chị Đồng Thị Thanh T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về bất động sản:** Anh Trần Quốc Tvà chị Đồng Thị Thanh T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về các khoản nợ chung:** Anh Trần Quốc Tvà chị Đồng Thị Thanh T thống nhất xác nhận không có khoản nợ chung, nợ riêng nào.

2. Về lệ phí: Anh Trần Quốc T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0005109 ngày 06 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Anh Trần Quốc Tdã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Số 32, quyền số 01/2013 ngày 25/3/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T

